**MÔN TOÁN.TIẾT 140**

**Bài 88: LUYỆN TẬP (T2)**

**Thời gian thực hiện ngày 28 tháng 3 năm 2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (có số 0 ở thương, có dư 2 lượt không liên tiếp).

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết vận dụng phép chia để giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ” để khởi động bài học.  - HS xung phong lên bốc thăm phép tính,  + 1842 : 3 = ?  + 36 81 : 9 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  HS thực hiện và nêu cách thực hiện.  - HS lắng nghe.  + 1842 : 3 = 614  + 36 81 : 9 = 409 |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + HS thực hiện được chia số có nhiều chữ số cho số có một chữ số trong phạm vi 100 000 (có số 0 ở thương).  + Vận dụng thực hành giải được bài tập 3,4,5 SGK  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 4. Đặt tính rồi tính**  **(Làm việc chung cả lớp).**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV yêu cầu học sinh nói cho nhau nghe cách tính phép tính mẫu:  - GV yêu cầu HS làm mẫu  8426 : 2  - GV cho HS làm bảng con.  - GV yêu cầu 2-3 HS nhắc lại cách tính.  - GV cho HS làm bảng con các phép tính còn lại.  + HS trình bày vào bảng con  - GV theo dõi giúp đỡ HS còn lúng túng  - GV chữa bài, nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5. (Làm việc nhóm 2)**  ***Một xưởng sản xuất nước mắm đã sản xuất được 1230 l nước mắm, người ta đóng vào các can như nhau. Hãy tính và nêu số can nước mắm đóng được trong các trường hợp sau:***     |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Số lít mỗi can | 2 *l* | 3 *l* | 5 *l* | | Số can | **?** | **?** | **?** |   - GV gọi HS nêu đề bài  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh, nói cho nhau nghe thông tin về bài toán cho gì? Bài toán yêu cầu tính gì? Để tìm được số can đựng đủ số lít nước mắm đã cho ta làm thể nào?  - GV mời các nhóm trình bày kết quả.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 6. Đọc giá tiền mỗi mặt hàng sau rồi trả lời câu hỏi:**    a) Mua một lốc sữa chua có chai hết 25800 đồng. Hỏi mỗi chai sữa chua có giá bao nhiêu tiền?  b) Mua một hộp bánh kem su có 8 chiếc hết 42400 đồng. Hỏi mỗi chiếc bánh kem su có giá bao nhiêu tiền?  - GV yêu cầu HS nêu đề bài  **-** GV mời HS quan sát và đọc giá tiền của các mặt hàng  - GV mời đại diện các nhóm trả lời.  - GV mời các nhóm khác nhận xét  - GV Nhận xét chung, tuyên dương. | + 1 HS đọc đề bài.  + HS nói cho nhau nghe cách tính theo cặp  + 1 HS làm mẫu – Lớp quan sát   |  |  | | --- | --- | | 8426 : 2 = 4213 | \* 8 chia 2 được 4, viết 4 (viết 4 ở thương); 4 nhân 2 bằng 8 (tính nhẩm trong đầu), 8 trừ 8 bằng 0,viết 0 (tính nhẩm trong đầu chỉ viết 0 ở dưới số 8)  \* Hạ 4, 4 chia 2 được 2, viết 2. 2 nhân 2 bằng 4 (tính nhẩm trong đầu); 4 trừ 4 bằng 0, viết 0 (tính nhẩm trong đầu, chỉ viết 0 ở dưới số 4)  \* Hạ 2; 2 chia 2 được 1, viết 1.  1 nhân 2 bằng 2 (tính nhẩm trong đầu); 2 trừ 2 bằng 0, viết 0 (tính nhẩm trong đầu chỉ viết 0 ở dưới số 2)  \* Hạ 6; 6 chia 2 được 3, viết 3.  3 nhân 2 bằng 6 (tính nhẩm trong đầu); 6 trừ 6 bằng 0, viết 0 (tính nhẩm trong đầu chỉ viết 0 ở dưới số 6) |     - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  + 1 HS đọc đề bài.  + HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 2 nói cho nhau nghe thông tin về bài toán.  + Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Số lít mỗi can | 2 *l* | 3 *l* | 5 *l* | | Số can | **615** | **410** | **246** |   - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  + 1 HS đọc đề bài.  - HS quan sát và đọc giá tiền của các mặt hàng theo nhóm 2; thảo luận tìm cách tính trả lời câu hỏi:  - Đại diện các nhóm trả lời câu hỏi:  + Mỗi chai sữa chua có giá là :  25800: 6 = 4300 đồng  + Mỗi chiếc bánh kem su có giá là:  42400: 8= 5300 đồng  - Các nhóm khác nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV yêu cầu HS, em hãy tìm một số tình huống trong thực tế liên quan đến phép chia đã học rồi chia sẻ cả lớp cùng thực hiện tính.  - GV chia HS nhóm 4, cho các nhóm thi giải nhanh vào bảng nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV chữa bài, nhận xét tuyên dương. | - HS tìm, chia sẻ một số tình huống trong thực tế.  - Ví dụ: Lan mua 1 gói kẹo có 48 cái, Lan chia đều cho 4 bạn. Hỏi mỗi bạn nhận được bao nhiêu cái kẹo?.  + Các nhóm thi giải nhanh vào bảng nhóm.  - Đại diện các nhóm trình bày:  Bài giải  Số kẹo của mỗi bạn nhận được là:  48 : 4 = 12 (cái)  Đáp số : 12 cái kẹo |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ......................................................................................................................................  ......................................................................................................................................  ...................................................................................................................................... | |